

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày 18-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Tân

Ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Sơn Hà – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Võ Thành Hay – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 3 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Lại Văn K, sinh ngày 01/01/1987 tại M, Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Thanh H và bà Lê Thị N; có vợ tên Đặng Thanh T, con có 02 người, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2021; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/11/2023 đến nay (bị cáo có mặt).

- Bị hại: Ông Phan Văn H1, sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đặng Thanh T, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Người làm chứng:

1. Bà Lê Thị N, sinh năm 1959 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Phan Văn T1, sinh năm 1984 (có mặt).

3. Bà Lê Thị T2, sinh năm 1961 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 02 năm 2023 bị cáo Lại Văn K phát hiện vợ là bà Đặng Thanh T có quan hệ tình cảm bất chính với bị hại Phan Văn H1, nên giữa K và H1 có nhắn tin qua lại rồi phát sinh mâu thuẫn.

Ngày 30/8/2023 K điều khiển xe mô tô biển số 83P2 – 526.38 đi từ tỉnh Bình Dương về tỉnh Sóc Trăng để tìm H1 giải quyết mâu thuẫn, trên đường về K có dừng xe để uống nước tại địa phận tỉnh Tiền Giang, lúc này K nhìn thấy 01 cây dao bằng kim loại, dài khoảng 60cm (loại dao chặt dừa) nên K lấy dao để trên xe rồi tiếp tục đi tìm H1.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, K về đến xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng thì ghé tiệm tạp hóa mua 01 bình xịt muỗi nhãn hiệu JUMBO VAPE 10 rồi đi đến nhà của ông Phan Văn H1, dưới dốc cầu T, thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, K đậu xe dưới dốc cầu rồi cầm dao và bình xịt muỗi đi vào nhà để tìm H1 nhưng không thấy nên K quay ra phía trước đứng quan sát. **Một lúc sau**, H1 từ trong nhà đi ra thì K đi đến và hỏi “có phải mày là H1 không?” và dùng bình xịt muỗi xịt vào mặt của ông H1, rồi dùng dao chém trúng vào vai trái của H1 một cái gây thương tích, ông H1 giật lấy con dao và giằng co với K, K rút con dao ngược trở ra làm lưỡi dao cắt gây nên thương tích 02 bàn tay và cánh tay trái của ông H1, lúc này bình xịt muỗi rơi xuống đất và K cầm theo con dao lên xe chạy đi, trên đường tẩu thoát K đánh rơi mất con dao, còn H1 trình báo sự việc đến Công an xã T, sau đó H1 được người thân đưa đi cấp cứu. Đến ngày 06/9/2023 thì Lại Văn K đến Công an huyện T xin đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Bị hại ông Phan Văn H1 có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Lại Văn K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành trưng cầu giám định pháp y về thương tích của bị hại.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 418/KLTTCT-TTPYST ngày 09/10/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh S kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo vùng vai trái, kích thước lớn. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03% (Ba phần trăm).

- Sẹo 1/3 trên cánh tay trái, kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (Hai phần trăm).

- Sẹo mặt lòng bàn tay trái, kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (Hai phần trăm).

- Sẹo mặt lòng bàn tay phải, kích thước lớn. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03% (Ba phần trăm).

- Sẹo ngón I bàn tay phải, kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (Hai phần trăm).

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của ông Phan Văn H1 tại thời điểm giám định là: 11% (Mười một phần trăm).

- Kết luận khác: Các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc gây nên.

Bản Cáo trạng số 03/CT-VKSTT ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo Lại Văn K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng, phân tích, đánh giá động cơ, mục đích, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Về vật chứng tịch thu tiêu hủy bình xịt muỗi, đề nghị trả lại chiếc xe mô tô cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại số tiền 19.019.000 đồng. Về án phí buộc bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Bị hại Phan Văn H1 trình bày: Giữa ông và bị cáo có mâu thuẫn xuất phát từ việc ông có quan hệ tình cảm với vợ bị cáo. Vết thương trên người ông do bị cáo Lại Văn K dùng dao chém ông, ông yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật nhưng xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo do có một phần lỗi của ông, về trách nhiệm dân sự ông yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền 24.019.000 đồng, ông đã nhận tiền bồi thường của bị cáo 5.000.000 đồng, ông yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường cho ông số tiền 19.019.000 đồng.

Bị cáo Lại Văn K thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại số tiền 19.019.000 đồng, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Phiên tòa hôm nay vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thanh T. Xét thấy, việc vắng mặt không cản trở việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống, lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở khẳng định: Do có mâu thuẫn về việc bị hại Phan Văn H1 có quan hệ bất chính với vợ bị cáo, nên ngày 30/8/2023 bị cáo đã đến nhà của bị hại tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, tại đây bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho bị hại H1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể qua giám định là 11%.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm hại sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại tại vai trái, cánh tay trái và 02 bàn tay của bị hại, gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ 11%, nên bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Do vậy, bản Cáo trạng số 03/CT-VKSTT ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị truy tố bị cáo về tội danh theo điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại, bị cáo có ông nội là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba, bà nội là Mẹ Việt Nam anh hùng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Do bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này có chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo. Xét thấy không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, thì bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo, nên không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú

giám sát, giáo dục cũng đủ sức răn đe bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân đạo và tính khoan hồng của pháp luật, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phan Văn H1 yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền 24.019.000 đồng, bị cáo đã khắc phục 5.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền 19.019.000 đồng, nên Hội đồng xét xử ghi nhận, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại thiệt hại về sức khỏe số tiền 19.019.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên bố tịch thu tiêu hủy 01 (một) bình xịt muỗi Hiệu JUMBO VAPE 10. Tuyên bố trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô mang biển số 83P2-526.38, loại xe Exciter 135, màu xanh.

[10] Từ những phân tích nêu trên toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, cũng như về trách nhiệm dân sự, án phí là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lại Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Lại Văn K 02 (hai) năm tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo với thời gian thử thách 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án ngày 18/3/2024.

Giao bị cáo Lại Văn K cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lại Văn K có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại ông Phan Văn H1 số tiền 19.019.000 đồng.

Kể từ ngày người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án dân sự đối với người

phải thi hành án nếu chưa trả được số tiền phải thi hành án thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

Tuyên bố tịch thu tiêu hủy 01 bình xịt muối hiệu JUMBO VAPE 10, phía trên màu xanh, phía dưới màu vàng cam, có thể tích 600ml, khối lượng tịnh 350g, NSX: 190623, số lô 09318;55, Giá: 59.000đ. Tuyên bố trả lại cho bị cáo Lại Văn K tài sản gồm 01 chiếc xe mô tô mang biển số 83P2-526.38, loại xe Exciter 135, màu xanh (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Lại Văn K phải nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 950.950 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại ủy ban nhân dân nơi cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
 - VKSND tỉnh Sóc Trăng;
 - Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
 - VKSND huyện Thanh Trị;
 - Công an huyện Thanh Trị
- (Cơ quan điều tra, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, CQTHAHS);
- CCTHADS huyện Thanh Trị;
 - Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
 - Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nghiệp

